

Trường THCS Long Toàn

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KỲ II TOÁN 6

NĂM HỌC: 2022 - 2023

A. CÁC KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

1. Số học

- Các phép tính: cộng, trừ, nhân, chia phân số. Hỗn số.
- Tính chất cơ bản của phân số. So sánh phân số.
- Giá trị phân số của một số.
- Số thập phân. Các phép tính với số thập phân.
- Làm tròn số thập phân và ước lượng kết quả.
- Tỉ số và tỉ số phần trăm.
- Vận dụng được các kiến thức số học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn.

2. Hình học

- Điểm. Đường thẳng. Ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng.
- Hai đường thẳng cắt nhau, song song. Tia.
- Đoạn thẳng. Độ dài đoạn thẳng. Trung điểm của đoạn thẳng
- Góc. Số đo góc. Các góc đặc biệt.

3. Xác suất:

- Phép thử nghiệm, sự kiện.
- Xác suất thực nghiệm.

B. ĐỀ THAM KHẢO KIỂM TRA HỌC KỲ II

ĐỀ 1

Bài 1 (1,5 điểm).

- a) So sánh hai phân số $\frac{-7}{11}$ và $\frac{-5}{11}$.
- b) Cách viết nào sau đây là hỗn số: $1\frac{2}{3}$; $\frac{-3}{7}$; 1,2 ?
- c) Làm tròn số 7,96123 đến chữ số thập phân thứ nhất.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính

- a) $\frac{5}{8} - \frac{2}{3}$;
- b) $\frac{-2}{5} : \frac{-4}{5}$

Bài 3 (1,0 điểm). Tính hợp lí

a) $\frac{-3}{7} + \frac{-1}{19} + \frac{3}{7} + \frac{18}{-19} + 1;$

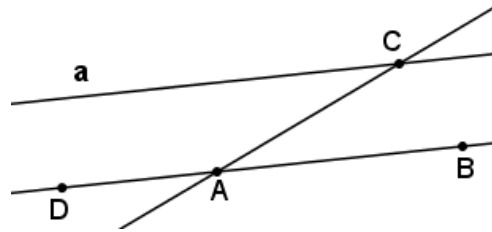
b) $(-2,3) \cdot 35,6 + 64,6 \cdot (-2,3)$

Bài 4 (1,0 điểm). Lớp 6A có 40 học sinh, số học sinh nữ chiếm $\frac{3}{5}$ số học sinh cả lớp.

a) Tính số học sinh nữ của lớp 6A.

b) Tính tỉ số phần trăm số học sinh nam so với số học sinh lớp 6A.

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ



a) Điểm nào thuộc đường thẳng a? Ba điểm nào thẳng hàng?

b) Đường thẳng nào cắt đường thẳng AB? Đường thẳng nào song song với đường thẳng AB?

c) Viết các tia gốc A.

d) Đo và cho biết số đo của góc BAC. Góc BAC là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?

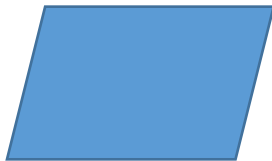
Bài 6 (1,0 điểm).

a) Vẽ đoạn thẳng AB có độ dài bằng 6cm. Vẽ điểm C là trung điểm của đoạn thẳng AB. Tính độ dài đoạn thẳng BC.

b) Cho đoạn thẳng MN. Gọi H và K lần lượt là trung điểm của các đoạn thẳng MN và MH. Chứng minh $MN = 4MK$.

Bài 7 (2,0 điểm).

a) Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng, hình nào có tâm đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3

b) Trong hộp có một số bút xanh và một số bút đỏ. Lấy ngẫu nhiên 1 bút từ hộp, xem màu rồi trả lại. Lặp lại hoạt động trên 50 lần, ta được kết quả như sau:

Loại bút	Bút xanh	Bút đỏ
Số lần	32	18

Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện lấy được bút đỏ và dự đoán xem trong hộp loại bút nào có nhiều hơn.

Bài 8 (0,5 điểm). Trong tháng 11, thu nhập của gia đình bạn An là 20 000 000 đồng và chi tiêu hết 12 000 000 đồng. Sang tháng 12, thu nhập của gia đình bạn An giảm 10% mà chi tiêu lại tăng 10% (so với tháng 11). Hỏi tháng 12 gia đình bạn An còn để dành được không? Nếu được thì để dành được bao nhiêu?

ĐỀ 2

Bài 1 (1,5 điểm).

- So sánh hai phân số $\frac{-5}{9}$ và $\frac{-4}{9}$.
- Cách viết nào sau đây là số thập phân: $1\frac{2}{3}$; $\frac{-3}{7}$; 1,2 ?
- Làm tròn số $-10,563$ đến chữ số thập phân thứ nhất.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính

- $\frac{-5}{9} - \frac{7}{6}$;
- $\frac{-4}{6} : \frac{-2}{9}$

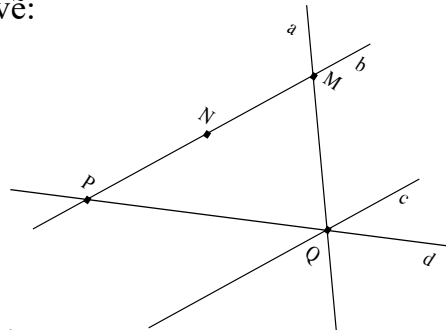
Bài 3 (1,0 điểm). Tính hợp lí

- $\frac{-3}{-5} + \frac{-2}{15} + \frac{-3}{5} + \frac{-13}{15} + 2$;
- $3,5 \cdot (-15,6) + 5,6 \cdot 3,5$

Bài 4 (1,0 điểm). Bạn Dũng có 50 viên bi gồm bi xanh và bi đỏ. Số bi xanh chiếm $\frac{3}{5}$ tổng số viên bi.

- Tính số bi xanh bạn Dũng có.
- Tính tỉ số phần trăm số bi đỏ so với tổng số bi bạn Dũng có.

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ:



- Ba điểm nào thẳng hàng?
- Đường thẳng nào cắt đường thẳng MQ? Đường thẳng nào song song với đường thẳng PM?
- Viết các tia gốc Q.

d) Đo và cho biết số đo của góc MPQ. Góc MPQ là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?

Bài 6 (1,0 điểm).

a) Vẽ đoạn thẳng EF có độ dài bằng 5cm. Vẽ điểm K là trung điểm của đoạn thẳng EF. Tính độ dài đoạn thẳng KE.

b) Cho đoạn thẳng MN. Vẽ điểm K là trung điểm của các đoạn thẳng MN và vẽ điểm H sao cho N là trung điểm của đoạn thẳng MH. Chứng minh $MH = 4MK$.

Bài 7 (2,0 điểm).

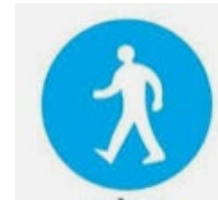
a) Trong các hình dưới đây hình nào chỉ có trục đối xứng, hình nào vừa có tâm vừa trục đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3

b) Tung hai đồng xu cân đối 50 lần ta được kết quả như sau:

Sự kiện	Hai đồng sấp	Một đồng sấp, một đồng ngửa	Hai đồng ngửa
Số lần	12	24	14

Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện

- Có một đồng xu sấp, một đồng xu ngửa.
- Hai đồng xu đều ngửa.

Bài 8 (0,5 điểm). Mẹ bạn Linh gửi 500 triệu vào ngân hàng theo hình thức không kì hạn với lãi suất 0,6% năm. Sau 150 ngày, khi rút ra mẹ Linh nhận được bao nhiêu tiền cả vốn lẫn lãi?

ĐỀ 3

Bài 1 (1,5 điểm).

- So sánh hai phân số $\frac{-4}{7}$ và $\frac{-8}{7}$
- Cách viết nào sau đây là hỗn số: $2\frac{3}{5}$; $\frac{-5}{9}$; 3,6 ?
- Làm tròn số 6,75418 đến chữ số thập phân thứ nhất.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính:

- $\frac{3}{8} - \frac{2}{5}$;
- $\frac{-4}{6} : \frac{-2}{6}$

Bài 3 (1,0 điểm). Tính hợp lí:

a) $\frac{-2}{5} + \frac{-2}{17} + \frac{2}{5} + \frac{15}{-17} + 1$; b) $(-4,2) \cdot 25,7 + 74,3 \cdot (-4,2)$

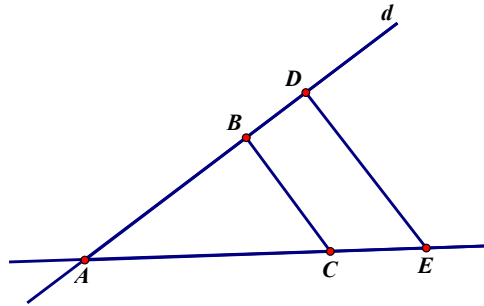
Bài 4 (1,0 điểm).

Lớp 6B có 48 học sinh. Số học sinh giỏi bằng $\frac{1}{6}$ số học sinh cả lớp. Số học sinh trung bình bằng 25% số học sinh cả lớp, còn lại là học sinh khá.

a) Tính số học sinh khá của lớp.

b) Tính tỉ số phần trăm số học sinh trung bình so với số học sinh lớp 6B.

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ sau:



a) Ba điểm nào thẳng hàng? Ba điểm nào không thẳng hàng?

b) Điểm nào thuộc đường thẳng d? Điểm nào không thuộc đường thẳng d?

c) Viết các tia gốc C. Viết các đoạn thẳng có trong hình.

d) Đo và cho biết số đo của góc BAC. Góc ABC là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?

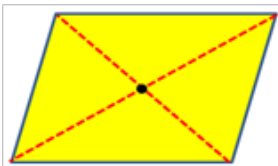
Bài 6 (1,0 điểm).

a) Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài bằng 8cm. Vẽ điểm P là trung điểm của đoạn thẳng MN. Tính độ dài đoạn thẳng PN.

b) Cho đoạn thẳng EF. Gọi A và B lần lượt là trung điểm của các đoạn thẳng EF và EA. Chứng tỏ $EF = 4EB$.

Bài 7 (2,0 điểm).

a) Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng, hình nào có tâm đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3

b) Sau đợt kiểm tra sức khỏe răng miệng của các em trong một lớp 6. Thống kê số lần đánh răng trong một ngày của các em được ghi lại ở bảng sau:

Số lần đánh răng	1	2	3
Số học sinh	8	21	11

a) Hãy liệt kê tất cả các kết quả có thể xảy ra của phép thử nghiệm trên.

b) Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện thực hiện đánh răng từ hai lần trở lên.

Bài 8 (0,5 điểm).

Một người mua 6 quyển sách cùng loại, vì được giảm giá 10% theo giá bìa nên chỉ phải trả 218700 đồng. Hỏi giá bìa mỗi quyển sách là bao nhiêu?

ĐỀ 4

Bài 1 (1,5 điểm).

a) So sánh hai phân số: $\frac{-5}{13}$ và $\frac{-7}{13}$

b) Cách viết nào sau đây là hỗn số: $-3\frac{1}{5}$; $\frac{17}{4}$; $-3,6$

c) Làm tròn số 492,9512 đến chữ số thập phân thứ nhất.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính.

a) $\frac{3}{10} + \frac{-2}{5}$

b) $\frac{-10}{13} : \frac{-4}{13}$

Bài 3 (1,0 điểm). Tính giá trị các biểu thức một cách hợp lí:

a) $\frac{-2}{5} + \frac{-1}{10} + \frac{2}{5} + \frac{-9}{10} + 3$

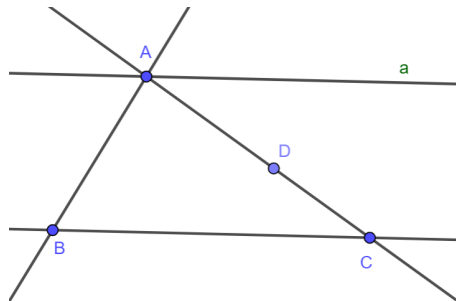
b) $(-2,45) \cdot 2,6 + 2,6 \cdot (-7,55)$

Bài 4 (1,0 điểm). Lớp 6A có 40 học sinh, số học sinh chỉ thích môn đá bóng bằng $\frac{1}{4}$ số học sinh cả lớp. Còn lại là học sinh chỉ yêu thích môn bơi lội.

a) Tính số học sinh chỉ thích môn đá bóng của lớp 6A.

b) Tính tỉ số phần trăm số học sinh chỉ yêu thích môn bơi lội so với số học sinh cả lớp.

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ



a) Điểm nào thuộc đường thẳng a? Kể tên ba điểm thẳng hàng?

b) Đường thẳng nào song song với đường thẳng BC? Đường thẳng nào cắt đường thẳng AB tại giao điểm B?

c) Kể tên các tia gốc D.

d) Đo và cho biết số đo của góc ABC. Góc ABC là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?

Bài 6 (1,0 điểm).

a) Vẽ đoạn thẳng AB có độ dài bằng 7cm. Vẽ điểm M là trung điểm của đoạn thẳng AB.

b) Tính độ dài các đoạn thẳng AM và MB ở câu a.

Bài 7 (2,0 điểm).

a) Trong các hình dưới đây, hình nào vừa có trục đối xứng, vừa có tâm đối xứng?



Tam giác đều

Hình a



Lục giác đều

Hình b



Hình c

b) Trong hộp có một số bút xanh, một số bút vàng và một số bút đỏ. Lấy ngẫu nhiên 1 bút từ hộp, xem màu gì rồi trả lại. Lặp lại hoạt động trên 60 lần ta được kết quả như sau:

Màu bút	Bút xanh	Bút vàng	Bút đỏ
Số lần	40	15	5

b₁) Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện lấy được bút màu đỏ

b₂) Em hãy dự đoán xem trong hộp loại bút nào ít nhất.

Bài 8 (0,5 điểm).

Vào tháng 9, giá bán một chiếc máy tính là 24 000 000 đồng. Đến tháng 10, cửa hàng tăng giá lên 20%. Đến tháng 11, cửa hàng hạ giá của tháng 10 xuống 20%. Hỏi giá bán của chiếc máy tính đó vào tháng 9 và tháng 11, tháng nào đắt hơn.

ĐỀ 5

Bài 1 (1,5 điểm).

a) So sánh hai phân số $\frac{-2}{7}$ và $\frac{-19}{7}$.

b) Cách viết nào sau đây là hỗn số: 0,25; $5\frac{1}{3}$; $\frac{-4}{9}$?

c) Làm tròn số 5,8580321 đến chữ số thập phân thứ hai.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính

a) $\frac{2}{5} - \frac{1}{4}$;

b) $\frac{8}{9} : \frac{-2}{3}$

Bài 3 (1,0 điểm). Tính hợp lí

$$a) \frac{8}{13} + \frac{-1}{9} + \frac{5}{13} + \frac{1}{9} + 7;$$

$$b) (-7, 2) \cdot 19,2 + 80,8 \cdot (-7, 2)$$

Bài 4 (1,0 điểm). Lớp 6A có 45 học sinh, số học sinh tham gia Đại hội thể dục thể thao chiếm $\frac{2}{5}$ số học sinh cả lớp.

a) Tính số học sinh tham gia Đại hội thể dục thể thao.

b) Tính tỉ số phần trăm số học sinh tham gia Đại hội thể dục thể thao so với số học sinh cả lớp.

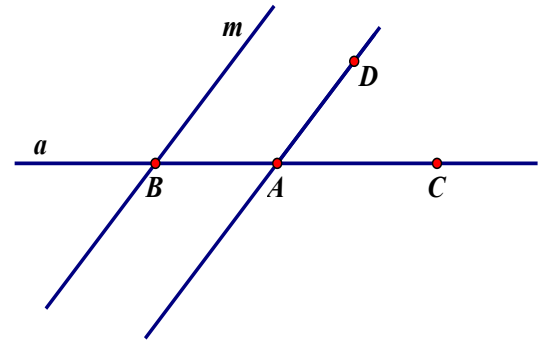
Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ

a) Điểm nào thuộc đường thẳng m ? Ba điểm nào thẳng hàng?

b) Đường thẳng nào cắt đường thẳng AD ? Đường thẳng nào song song với đường thẳng AD ?

c) Viết các tia gốc C .

d) Đo và cho biết số đo của góc DAC . Góc DAC là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?



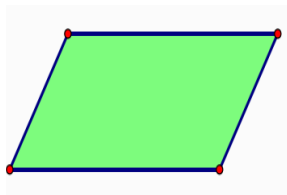
Bài 6 (1,0 điểm).

a) Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài bằng 4cm. Vẽ điểm K là trung điểm của đoạn thẳng MN . Tính độ dài đoạn thẳng NK .

b) Cho M là trung điểm của đoạn thẳng AB . Gọi C là điểm nằm giữa M và B . Chứng tỏ rằng $CM = \frac{CA - CB}{2}$

Bài 7 (2,0 điểm).

a) Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng, hình nào có tâm đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3

b) Một hộp kín có chứa một số bi có màu xanh, đỏ, vàng cùng kích cỡ. Lấy ngẫu nhiên một bi trong hộp, xem màu rồi bỏ lại vào hộp. Minh thực hiện lặp lại hoạt động trên 60 lần ta được kết quả như sau:

Bi	Bi đỏ	Bi xanh	Bi vàng
Số lần	18	15	27

Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện lấy được bi xanh và dự đoán xem trong hộp loại bi nào nhiều hơn.

Bài 8 (0,5 điểm). Một cửa hàng định bán một cái máy 375 000 đồng. Do không bán được nên hạ giá ba lần (theo cùng tỉ lệ phần trăm) thành giá 300 000 đồng, 240 000 đồng, 192 000 đồng. Cuối cùng hạ giá một lần nữa theo cách trên và bán lỗ 26 400 đồng. Hỏi giá vốn lúc nhập hàng của cái máy đó là bao nhiêu?

ĐỀ 6

Bài 1 (1,5 điểm).

- a) So sánh hai phân số $\frac{-5}{7}$ và $\frac{-3}{7}$.
- b) Cách viết nào sau đây là hỗn số: $\frac{3}{4}$; 2,75; $-3\frac{5}{6}$?
- c) Làm tròn số 23,571 đến chữ số thập phân thứ nhất.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính

- a) $\frac{-3}{4} + \frac{2}{5}$;
- b) $\frac{-3}{7} : \frac{4}{7}$

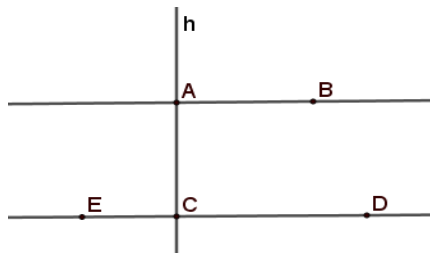
Bài 3 (1,0 điểm). Tính hợp lí

- a) $\frac{9}{11} \cdot \frac{-6}{13} + \frac{9}{11} \cdot \frac{-7}{13}$;
- b) $(-12,78) + 23,5 + 12,78 + (-23,5)$

Bài 4 (1,0 điểm). Một sân trường hình chữ nhật có chiều dài bằng 50 m, chiều rộng bằng $\frac{4}{5}$ chiều dài.

- a) Tính diện tích của sân trường.
- b) Biết 20% diện tích sân trường là các bồn hoa, bồn trồng cây xanh. Tính diện tích còn lại của sân trường.

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ



- a) Viết tên các điểm thuộc đường thẳng h? Ba điểm nào thẳng hàng?
- b) Đường thẳng nào cắt đường thẳng AB? Đường thẳng nào song song với đường thẳng AB?
- c) Viết các tia gốc C.
- d) Đo và cho biết số đo của góc ACD. Góc ACD là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?

Bài 6 (1,0 điểm).

a) Vẽ đoạn thẳng CD có độ dài bằng 4cm. Vẽ điểm E là trung điểm của đoạn thẳng CD. Tính độ dài đoạn thẳng EC.

b) Cho đoạn thẳng MN. Gọi H và K lần lượt là trung điểm của các đoạn thẳng MN và MH. Chứng minh $MK = \frac{1}{4}MN$.

Bài 7 (2,0 điểm).

a) Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng, hình nào có tâm đối xứng?

**Hình 1****Hình 2****Hình 3**

b) Trong hộp có một số bi xanh và một số bút đỏ. Lấy ngẫu nhiên 1 viên bi từ hộp, xem màu rồi trả lại. Lặp lại hoạt động trên 50 lần, ta được kết quả như sau:

Loại bi	Bi xanh	Bi đỏ
Số lần	20	30

Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện lấy được bi xanh và dự đoán xem trong hộp loại bi nào có nhiều hơn.

Bài 8 (0,5 điểm). Một cửa hàng nhập về 100 cái áo với giá gốc mỗi cái là 250 000 đồng. Cửa hàng đã bán 60 cái áo với giá mỗi cái lãi 25% so với giá gốc; 40 cái còn lại bán lỗ 5% so với giá gốc. Hỏi sau khi bán hết 100 cái áo cửa hàng đó lãi hay lỗ bao nhiêu tiền?

ĐỀ 7**Bài 1 (1,5 điểm).**

a) So sánh hai phân số $\frac{-11}{18}$ và $\frac{7}{18}$.

b) Cách viết nào sau đây là hỗn số: $\frac{5}{6}$; $-2\frac{3}{7}$; $-6,1$; 25% ?

c) Làm tròn số 6,571823 đến chữ số thập phân thứ hai.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính

a) $\frac{5}{6} - \frac{-2}{7}$;

b) $\frac{5}{21} : \frac{9}{-49}$

Bài 3 (1,0 điểm). Tính hợp lí

a) $\frac{-5}{42} + \frac{4}{17} + \frac{37}{-42} - \frac{4}{17} + 3$;

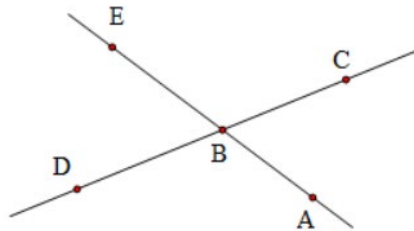
b) $-7,5 \cdot 27,8 + 7,5 \cdot (-72,2)$

Bài 4 (1,0 điểm). Lớp 6A có 45 học sinh, trong đó số học sinh thích bóng đá bằng $\frac{2}{5}$ tổng số học sinh của lớp.

a) Tính số học sinh thích bóng đá của lớp 6A.

b) Biết rằng số học sinh thích cầu lông bằng $\frac{4}{3}$ số học sinh thích bóng đá. Tính tỉ số phần trăm của số học sinh thích cầu lông so với số học sinh cả lớp.

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ



a) Điểm nào thuộc đường thẳng CD? Nêu tên các bộ ba điểm thẳng hàng?

b) Đường thẳng nào cắt đường thẳng BE? Hai đường thẳng BC và AB có song song với nhau không?

c) Viết các tia gốc B.

d) Đo và cho biết số đo của góc ABC. Góc ABC là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?

Bài 6 (1,0 điểm).

a) Vẽ đoạn thẳng AB có độ dài bằng 8 cm. Vẽ điểm M là trung điểm của đoạn thẳng AB. Tính độ dài đoạn thẳng AM.

b) Cho đoạn thẳng CD, I là trung điểm của CD. Trên tia CD lấy điểm E sao cho D là trung điểm của EI. Gọi K là trung điểm của DE. Chứng minh: $IK = \frac{3}{4}CD$

Bài 7 (2,0 điểm).

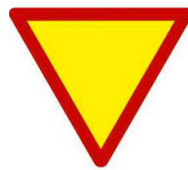
a) Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng, hình nào có tâm đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

b) Để theo dõi việc học tập của mình, bạn Khang đã ghi lại số lần phát biểu của mình trong tuần ở bảng sau:

Số phát biểu đúng	Số phát biểu sai
25	16

Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện bạn Khang phát biểu đúng trong tuần.

Bài 8 (0,5 điểm). Bà Hoa gửi tiền vào ngân hàng theo kì hạn một năm với lãi suất gửi tiền tiết kiệm là 6,6% trong một năm. Đến kì hạn mỗi năm, bà rút tiền lãi còn số tiền gốc lại tiếp tục gửi ngân hàng. Sau 5 năm gửi, bà muốn đến ngân hàng lấy cả gốc lẫn lãi để về sửa nhà. Hỏi với số tiền bà đã lấy được từ lần cuối cùng có đủ để trả tiền sửa nhà hay không? Biết số lãi bà nhận được sau một năm là 4950000 đồng và tiền sửa nhà là 79590000 đồng.

ĐỀ 8

Bài 1:

a) So sánh: $\frac{-9}{17}$ và $\frac{-11}{17}$.

b) Cách viết nào sau đây là hỗn số dương: $4\frac{1}{3}$; $-3\frac{3}{7}$; $-3,5$; $\frac{2}{5}$?

c) Làm tròn số $-8,2356$ đến chữ số thập phân thứ hai.

Bài 2: Thực hiện từng bước các phép tính

a) $\frac{-3}{5} - \frac{2}{3}$;

b) $\frac{-3}{5} : \frac{-6}{7}$

Bài 3: Tính hợp lí

a) $\frac{8}{9} \cdot \frac{-7}{13} + \frac{8}{9} \cdot \frac{-6}{13} + 2\frac{8}{9}$;

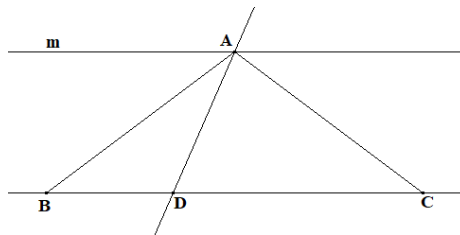
b) $4,7 + 8,3 + 5,6 + (-4,7) + (-5,6)$

Bài 4: Khu vườn nhà ông Năm trồng 250 cây ăn trái gồm ba loại: xoài, cam và nhãn. Trong đó số cây xoài chiếm 20% tổng số cây của vườn và số cây cam bằng $\frac{3}{2}$ số cây xoài.

a) Tính số cây mỗi loại có trong khu vườn.

b) Tính tỉ số phần trăm số cây cam so với tổng số cây trong khu vườn.

Bài 5: Cho hình vẽ



Hãy cho biết:

a) Điểm thuộc đường thẳng m. Ba điểm thẳng hàng.

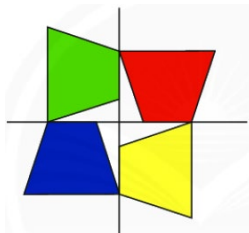
- b) Đường thẳng cắt đường thẳng BC. Đường thẳng song song với đường thẳng BC.
 c) Các tia góc A.
 d) Số đo của góc ABC. Góc ABC thuộc loại góc gì?

Bài 6:

- a) Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài bằng 7cm. Vẽ điểm I là trung điểm của đoạn thẳng MN.
 b) Tính độ dài đoạn thẳng IN.

Bài 7:

- a) Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng, hình nào có tâm đối xứng?

**Hình 1****Hình 2****Hình 3**

- b) Trong hộp có một số viên bi màu xanh, đỏ và vàng có kích thước giống nhau. Lấy ngẫu nhiên 1 viên bi từ hộp, xem màu rồi trả lại. Lặp lại hoạt động đó 50 lần, ta được kết quả như sau:

Loại bi	Bi xanh	Bi đỏ	Bi vàng
Số lần	32	8	10

- Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện “lấy được viên bi xanh”.
- Em hãy dự đoán xem trong hộp loại bi nào có nhiều hơn.

Bài 8: Tính tổng $\frac{2}{3.5} + \frac{2}{5.7} + \frac{2}{7.9} + \dots + \frac{2}{97.99}$.

ĐỀ 9**Bài 1 (1,5 điểm).**

- a) So sánh hai phân số $\frac{-17}{29}$ và $\frac{-15}{29}$.
 b) Cách viết nào sau đây là hỗn số: $\frac{3}{7}$; $-1\frac{3}{10}$; $-9,5$?
 c) Làm tròn số 3,141592 đến chữ số thập phân thứ hai.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính

- a) $\frac{8}{9} - \frac{5}{6}$; b) $\frac{7}{-5} : \frac{14}{25}$

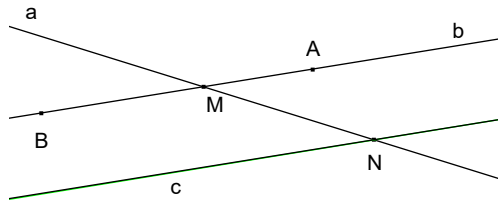
Bài 3 (1,0 điểm). Tính hợp lí

a) $\frac{-13}{27} + \frac{-5}{13} + \frac{13}{27} + \frac{8}{-13} - 1$; b) $6,25 \cdot 27,5 + 6,25 \cdot (-17,5)$

Bài 4 (1,0 điểm). Bạn Minh được bố tặng một hộp xếp hình Lego trong đó có 85 mảnh ghép gồm màu xanh và màu đỏ, số mảnh màu xanh chiếm $\frac{3}{5}$ số mảnh ghép có trong hộp Lego.

- a) Tính số mảnh màu xanh có trong hộp Lego.
b) Tính tỉ số phần trăm số mảnh màu đỏ so với số mảnh có trong hộp Lego.

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ



- a) Điểm nào thuộc đường thẳng a? Ba điểm nào thẳng hàng?
b) Đường thẳng nào cắt đường thẳng AB? Đường thẳng nào song song với đường thẳng AB?
c) Viết các tia gốc A.
d) Đo và cho biết số đo của góc AMN. Góc AMN là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?

Bài 6 (1,0 điểm).

- a) Vẽ đoạn thẳng EF có độ dài bằng 6 cm. Vẽ điểm I là trung điểm của đoạn thẳng EF. Tính độ dài đoạn thẳng IE.
b) Cho đoạn thẳng AB. Gọi M và N lần lượt là trung điểm của các đoạn thẳng AB và MB. Chứng minh: $MN = \frac{1}{4} AB$.

Bài 7 (2,0 điểm).

- a) Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng, hình nào có tâm đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

- b) Tung hai đồng xu cân đối 100 lần ta được kết quả như sau:

Khả năng	Hai đồng sấp	Một đồng sấp, một đồng ngửa	Hai đồng ngửa
Số lần	20	48	32

Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện:

b₁) Có một đồng xu sấp, một đồng xu ngửa.

b₂) Hai đồng xu đều sấp.

Bài 8 (0,5 điểm).

Cô Hà mua 80 cái quần với giá mua một cái quần là 250 000 đồng. Lúc đầu cô bán 40 cái quần so với giá mua cô lãi được 20%, sau đó cô bán 40 cái quần còn lại so với giá cô mua lỗ 5%. Hỏi khi bán hết 80 cái quần, cô Hà lời hay lỗ bao nhiêu tiền?

ĐỀ 10

Bài 1 (1,5 điểm).

a) So sánh hai phân số $\frac{-5}{13}$ và $\frac{-8}{13}$.

b) Cách viết nào sau đây là hỗn số: $1,3$; $1\frac{3}{4}$; $\frac{-1}{2}$?

c) Làm tròn số 3,564; 2,0946 đến chữ số thập phân thứ nhất.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính

a) $\frac{7}{5} - \frac{4}{9}$;

b) $\frac{-1}{5} : \frac{-12}{7}$

Bài 3 (1,0 điểm). Tính hợp lí

a) $\frac{-9}{14} + \frac{-2}{5} + \frac{9}{14} + \frac{3}{-5} + 2$;

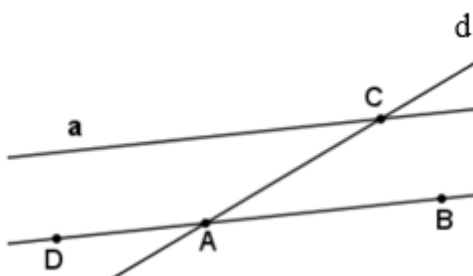
b) $(-4,5) \cdot 12,8 + 87,2 \cdot (-4,5)$

Bài 4 (1,0 điểm). Lớp 6A có 45 học sinh, số học sinh nữ chiếm $\frac{2}{5}$ số học sinh cả lớp.

a) Tính số học sinh nam của lớp 6A.

b) Tính tỉ số phần trăm số học sinh nữ so với số học sinh lớp 6A.

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ.



a) Nêu các điểm nào thuộc đường thẳng d? Ba điểm nào thẳng hàng?

b) Đường thẳng nào cắt đường thẳng AC? Đường thẳng nào song song với đường thẳng a?

c) Viết các tia gốc C.

d) Đo và cho biết số đo của góc BAC. Góc BAC là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?

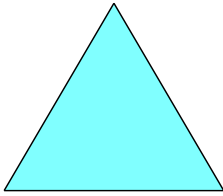
Bài 6 (1,0 điểm).

a) Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài bằng 4cm. Vẽ điểm O là trung điểm của đoạn thẳng MN.

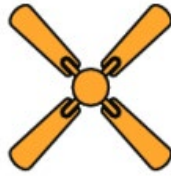
b) Tính độ dài đoạn thẳng MO.

Bài 7 (2,0 điểm).

a) Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng, hình nào có tâm đối xứng?



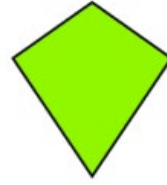
Tam giác đều



Cánh quạt



Trái tim



b) Bạn An gieo một con xúc xắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được như sau. Hãy tính xác suất thực nghiệm: Xuất hiện mặt k là số chấm.

Số chấm xuất hiện	1	2	3	4	5	6
Số lần	15	20	18	22	10	15

Bài 8 (0,5 điểm). Trong trận đấu giao hữu bóng đá đội U13 Bà Rịa Vũng Tàu và U13 Bình Dương tại Sân vận động Bà Rịa, giá vé xem bóng đá là 250 000 đồng một vé. Sau khi giảm giá lượng khán giả tăng thêm 25%, do đó doanh thu tăng 12,5%. Hỏi giá vé sau khi giảm là bao nhiêu?

ĐỀ 11

Bài 1 (1,5 điểm).

a) Hai phân số $\frac{-4}{5}$ và $\frac{12}{-15}$ có bằng nhau không? Giải thích

b) Cách viết nào sau đây là hỗn số: $4,12$; $2\frac{4}{5}$; $\frac{9}{10}$?

c) Làm tròn số 3,8993 đến chữ số thập phân thứ hai.

Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính

a) $\frac{2}{-7} - \frac{1}{6}$;

b) $\frac{6}{25} : \frac{-5}{8}$

Bài 3 (1,0 điểm). Tính hợp lí

a) $\frac{-21}{35} + \frac{11}{13} + \frac{21}{35} + \frac{2}{13} + 5$

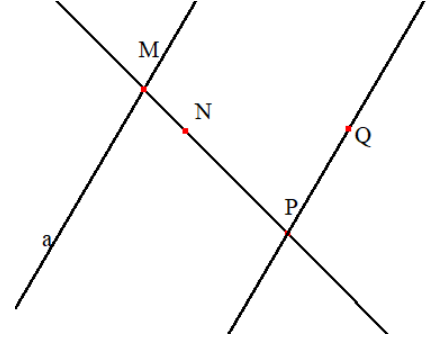
b) $11,2 \cdot (-54,12) + 11,2 \cdot (-45,88)$

Bài 4 (1,0 điểm). Khu vườn nhà bạn Mai có diện tích là 1200m^2 . Trong đó, diện tích trồng rau thơm chiếm $\frac{2}{5}$ diện tích khu vườn.

- Tính diện tích trồng rau thơm.
- Diện tích đất vườn còn lại chiếm bao nhiêu phần trăm so với diện tích cả khu vườn

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ

- Điểm nào thuộc đường thẳng a? Nêu tên ba điểm nào thẳng hàng?
- Đường thẳng nào cắt đường thẳng a? Đường thẳng nào song song với đường thẳng a?
- Viết các tia gốc N.
- Đo và cho biết số đo của góc MPQ. Góc MPQ là góc vuông, góc nhọn, góc tù hay góc bẹt?



Bài 6 (1,0 điểm). Vẽ đoạn thẳng MN có độ dài bằng 8cm.

- Vẽ điểm I là trung điểm của đoạn thẳng MN. Tính độ dài đoạn thẳng IN.
- Gọi K là trung điểm của đoạn thẳng IN. Độ dài đoạn thẳng MI gấp mấy lần độ dài đoạn thẳng IK. Giải thích.

Bài 7 (2,0 điểm).

- Trong các hình dưới đây, hình nào có trục đối xứng, hình nào có tâm đối xứng?



Hình 1



Hình 2



Hình 3

- Mình gieo một con xúc xắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗi lần gieo được kết quả như sau:

Số chấm xuất hiện	1	2	3	4	5	6
Số lần	15	20	19	22	10	14

Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện

- Số chấm xuất hiện là 4 chấm
- Số chấm xuất hiện lớn hơn 3.

Bài 8 (0,5 điểm). Vào tháng 9, giá bán của một chiếc máy tính là 24000000 đồng. Đến tháng 10, cửa hàng tăng giá lên 20%. Tính giá bán của chiếc máy tính đó vào tháng 10.

ĐỀ 12**Bài 1 (1,5 điểm).**

- a) So sánh hai phân số sau $\frac{5}{12}$ và $\frac{-11}{12}$
- b) Cách viết nào sau đây cho ta hỗn số: $2\frac{1}{3}$; $\frac{5}{6}$; -1,22.
- c) Làm tròn số 37,4813 đến chữ số thập phân thứ nhất.

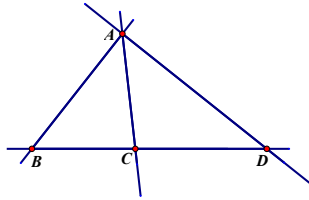
Bài 2 (1,0 điểm). Thực hiện từng bước các phép tính:

- a) $\frac{-5}{6} + \frac{7}{8}$ b) $\frac{-12}{35} \cdot \frac{5}{6}$.

Bài 3 (1,0 điểm). Tính giá trị các biểu thức một cách hợp lí:

- a) $\frac{-3}{8} \cdot \frac{5}{7} + \frac{-3}{8} \cdot \frac{2}{7} + \frac{1}{8}$ b) $(-2,3) + 35,6 - (-2,3) + (-25,6)$

Bài 4 (1,0 điểm). Lớp 6A có 45 học sinh, trong đó $\frac{2}{3}$ số học sinh thích bóng đá, 60% số học sinh thích đá cầu, $\frac{2}{9}$ số học sinh thích chơi bóng bàn và $\frac{4}{15}$ số học sinh thích chơi bóng chuyền. Tính số học sinh lớp 6A thích đá bóng, đá cầu, bóng bàn, bóng chuyền.

Bài 5 (2,0 điểm). Cho hình vẽ

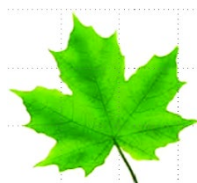
- a) Kể tên ba điểm nào thẳng hàng?
- b) Đường thẳng BD cắt những đường thẳng nào?
- c) Kể tên các tia gốc C?
- d) Đo và cho biết số đo của $\widehat{BAD}$ là bao nhiêu độ? $\widehat{BAD}$ là góc vuông, góc nhọn hay góc tù?

Bài 6 (1,0 điểm). Vẽ đoạn thẳng AB có độ dài 8cm. Gọi N là trung điểm của AB.

- a) Tính AN.
- b) Gọi M là trung điểm NB. Tính AM.

Bài 7 (2,0 điểm).

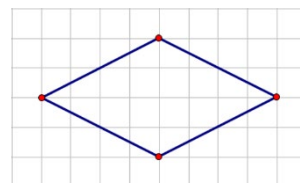
- a) Trong các hình sau, hình nào vừa có trục đối xứng vừa có tâm đối xứng



Hình 1



Hình 2



Hình 3

b) Sau đợt kiểm tra sức khỏe răng miệng của các em trong một lớp 6. Thống kê số lần đánh răng trong một ngày của các em được ghi lại ở bảng sau:

Số lần đánh răng	1	2	3
Số học sinh	10	18	8

i) Hãy liệt kê tất cả các kết quả có thể xảy ra của phép thử nghiệm trên.

ii) Hãy tính xác suất thực nghiệm của sự kiện thực hiện đánh răng từ hai lần trở lên.

Bài 8 (0,5 điểm).

Tháng 2, giá tiền cái quần là 500 000 đồng, giá tiền cái áo là 300 000 đồng. Tháng 3, cũng với bộ quần áo đó, cái quần giảm giá 25%, cái áo giảm giá 10%. Tính giá tiền bộ quần áo đó trong tháng 3.

-----**HẾT**-----

CHÚC CÁC EM ÔN TẬP TỐT ĐẠT KẾT QUẢ CAO !